BÀI GIẢNG: PHÂN BỐ DÂN CƯ VÀ ĐÔ THỊ HÓA TRÊN THẾ GIỚI
CHUYÊN ĐỀ: ĐỊA LÍ DÂN CƯ
MÔN: ĐỊA LÍ 10
GIÁO VIÊN: NGUYỄN NGỌC LINH

MỤC TIÊU

- ✓ *Phân tích tác động của các nhân tố tự nhiên, KT-XH đến phân bố dân cư.*
- ✓ *Trình bày khái niệm, nhân tố tác động và ảnh hưởng của quá trình Đô thị hóa.*
- ✓ *Phân tích biểu đồ, bản đồ dân số và xử lí số liệu.*
- ✓ *Giải thích một số hiện tượng dân số trong thực tiễn.*
- ✓ *Rèn luyện làm một số dạng câu hỏi TN THPT, ĐGNL.*

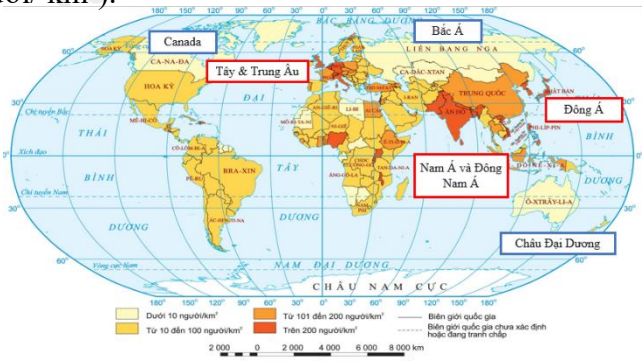
I. PHÂN BỐ DÂN CƯ

1 Tình hình phân bố dân cư thế giới

- Phân bố dân cư là sự sắp xếp dân cư trên một lãnh thổ, phù hợp với điều kiện sống và yêu cầu của xã hội.

- Mật độ dân số trung bình của thế giới năm 2025 là: 55 (người/ km²).

$$\text{MĐDS} = \frac{\textit{Tổng số dân}}{\textit{Tổng diện tích}} \text{ (Người/ km²)}$$



Hình 20. Bản đồ mật độ dân số các nước trên thế giới năm 2020

- Ví dụ:

+ Diện tích nước ta: 331.212 km².

+ Dân số: 97.383.670 người (T12/2017).

→ MĐDS nước ta (T12/2017): $\frac{97383670}{331212} = 294$ (người/ km²)

- Dân cư trên thế giới phân bố không đều.

- Có vùng tập trung đông dân cư: Nam Á, Đông Á, Đông Nam Á, Tây và Trung Âu.
- Vùng lại thưa dân: Bắc Á, châu Đại Dương.

2 Các nhân tố tác động đến phân bố dân cư

a. Nhân tố tự nhiên

- Nơi khí hậu ôn hoà, nguồn nước dồi dào, địa hình bằng phẳng, đất đai màu mỡ,... dân cư thường đông đúc.

- Nơi khí hậu khắc nghiệt, nguồn nước khan hiếm, địa hình cao và dốc, đất đai cằn cỗi,... dân cư thường thưa thớt.









b. Nhân tố kinh tế - xã hội

- Có tác động quyết định đến phân bố dân cư, đặc biệt là trình độ phát triển của lực lượng sản xuất và tính chất của nền kinh tế.

- Những khu vực có kinh tế phát triển, cơ sở hạ tầng tốt, lịch sử khai thác lâu đời,... là những nơi đông dân và ngược lại.

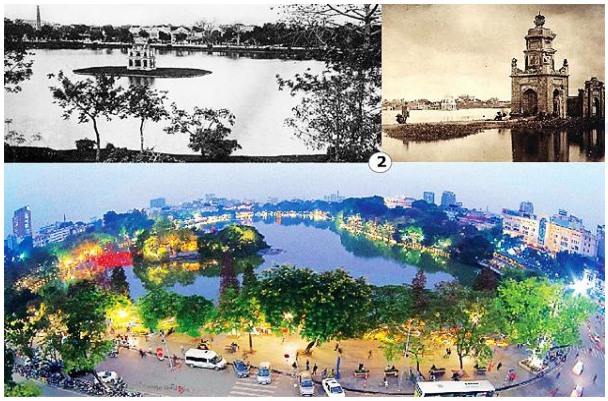


Di dân cũng tác động lớn đến phân bố dân cư thế giới

II. ĐÔ THỊ HÓA

1 Khái niệm

- Đô thị hóa là quá trình mở rộng và phát triển mạng lưới đô thị, tập trung dân cư ngày càng đông vào các đô thị, phổ biến ngày càng rộng rãi lối sống đô thị.





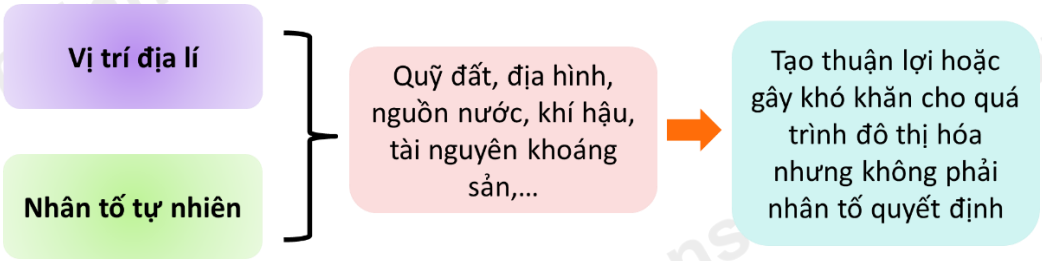
- Tỉ lệ dân thành thị là thước đo quan trọng về trình độ phát triển của đô thị hóa và còn là cơ sở đánh giá mức độ đô thị hóa giữa các quốc gia.

Tỉ lệ dân thành thị một số quốc gia, năm 2020

Quốc gia	Singapore	Nhật Bản	Lào	Việt Nam
Tỉ lệ dân thành thị (%)	100	91,8	36,3	37,3

2 Các nhân tố tác động đến đô thị hóa

- Vị trí địa lí và nhân tố tự nhiên:



- Nhân tố kinh tế xã hội:

- Sự phát triển công nghiệp gắn với khoa học – công nghệ có tác động mạnh mẽ đến đô thị hóa. Đô thị hóa và công nghiệp hóa là 2 quá trình song hành, hỗ trợ nhau cùng phát triển.



- Lối sống, mức sống, nghề nghiệp, trình độ văn hóa,… tác động đến quá trình đô thị hóa.
- Chính sách phát triển đô thị là nhân tố quyết định hướng phát triển tương lai của đô thị.

3 Ảnh hưởng của đô thị hóa đến kinh tế - xã hội – môi trường

	TÍCH CỰC	TIÊU CỰC
Kinh tế	Góp phần chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, tăng năng suất lao động.	Gia tăng sự chênh lệch kinh tế giữa thành thị và nông thôn, giá cả ở đô thị cao,...
Xã hội	Tạo việc làm, nâng cao trình độ văn hóa, phổ biến lối sống thành thị văn minh,…	Áp lực nhà ở, việc làm, hạ tầng ở đô thị → gia tăng tệ nạn xã hội.
Môi trường	Phát triển không gian đô thị, nâng cao cơ sở hạ tầng và chất lượng cuộc sống.	Ô nhiễm môi trường, cạn kiệt tài nguyên, giao thông tắc nghẽn,…

ĐỀ BÀI

Phần I. Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Câu 1: Yếu tố tự nhiên ảnh hưởng nhiều nhất đến phân bố dân cư là

A. Văn hóa – xã hội và tập quán sinh hoạt.

B. Chính sách phát triển kinh tế – xã hội.

C. Điều kiện địa hình, khí hậu và nguồn nước.

D. Các yếu tố khoa học – công nghệ hiện đại.

Câu 2: Khu vực nào hiện có mật độ dân số cao nhất trong những khu vực dưới đây?

A. Châu Phi cận Sahara với khí hậu nhiệt đới khô.

B. Đông Á và Nam Á với đồng bằng rộng, đất màu mỡ.

C. Bắc Âu và Bắc Mỹ với khí hậu ôn đới hải dương.

D. Châu Đại Dương với nhiều đảo nhỏ và khí hậu nhiệt đới.

Câu 3: Đô thị hóa là

A. Sự gia tăng số lượng dân cư ở vùng nông thôn.

B. Quá trình dân cư chuyển từ thành thị về nông thôn.

C. Quá trình tăng tỉ lệ dân thành thị và mở rộng quy mô đô thị.

D. Sự giảm sút mật độ dân cư tại thành phố lớn.

Câu 4: Khu vực nào thường có mật độ dân số thấp?

A. Đồng bằng ven biển với khí hậu ôn hòa.

B. Khu vực trung du nhiều sông ngòi.

C. Vùng núi cao, khí hậu khắc nghiệt.

D. Vùng ven đô thị lớn.

Câu 5: Vùng kinh tế ven biển phát triển công nghiệp và dịch vụ mạnh thường thu hút dân cư vì

A. Nhiều cơ hội việc làm và thu nhập cao.

B. Đất nông nghiệp màu mỡ.

C. Có khí hậu khô nóng và ít mưa.

D. Xa trung tâm giao thông.

Câu 6: Nếu một thành phố tăng dân số quá nhanh nhưng hạ tầng chưa đáp ứng, hệ quả thường gặp là

A. Tỉ lệ thất nghiệp giả.

B. Quá tải giao thông, áp lực nhà ở và môi trường.

C. Mật độ dân cư giảm mạnh ở vùng ven.

D. Dịch vụ y tế và dịch vụ giáo dục dư thừa.

Phần II. Câu hỏi trắc nghiệm đúng sai

Câu 1: Đọc đoạn thông tin sau và cho biết các nhận định a,b,c,d dưới đây là đúng hay sai:

"Phân bố dân cư chịu tác động tổng hợp của nhân tố tự nhiên và kinh tế - xã hội. Khu vực có điều kiện tự nhiên thuận lợi, kinh tế phát triển thường tập trung đông dân cư. Ngược lại, vùng núi cao, hoang mạc có mật độ thấp."

a) Địa hình đồng bằng luôn có mật độ dân số cao.

b) Kinh tế công nghiệp thu hút dân cư đông đúc.

c) Hoang mạc Sahara có mật độ dân số trên 100 người/km².

d) Nhân tố tự nhiên quyết định duy nhất đến phân bố dân cư.

Câu 2: Đọc đoạn thông tin sau và cho biết các nhận định a,b,c,d dưới đây là đúng hay sai:

"Đô thị hóa có thể thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển dịch vụ và cải thiện đời sống. Tuy nhiên, nếu diễn ra quá nhanh, nó gây quá tải hạ tầng, ô nhiễm môi trường và giảm chất lượng sống. Năm 2020, dân thành thị chiếm 56,2% dân số thế giới."

a) Đô thị hóa làm gia tăng tệ nạn xã hội.

b) Dân thành thị thế giới chiếm thiểu số năm 2020.

c) Cơ sở hạ tầng đô thị luôn đáp ứng kịp dân số.

d) Đô thị hóa giúp nâng cao chất lượng giáo dục.

Phần III. Câu hỏi trắc nghiệm trả lời ngắn

Câu 1: Quốc gia A có diện tích 500.000 km², dân số 75 triệu người. Tính mật độ dân số.

Câu 2: Quốc gia C có 60% dân sống ở thành thị. Biết dân số đô thị là 48 triệu người. Cho biết tổng dân số quốc gia này là bao nhiêu triệu người?

ĐÁP ÁN

Phần I. Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

1.C	**2.B**	**3.C**	**4.C**	**5.A**	**6.B**

Phần II. Câu hỏi trắc nghiệm đúng sai

Câu 1: SĐSS

Câu 2: ĐSSĐ

Phần III. Câu hỏi trắc nghiệm trả lời ngắn

Câu 1: 150 người/km²

Câu 2: 80 triệu người